



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN GIAO BAN LẦN 2**  
**Năm học 2021 - 2022**

Thời gian: 13 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 02 năm 2022  
Địa điểm: Phòng họp số 3, Sở Giáo dục và Đào tạo, các điểm cầu trực tuyến huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

<b>Nội dung</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I. NGHI THỨC:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên bố lý do</li><li>- Giới thiệu thành phần tham dự</li></ul>	Văn phòng Sở GD&ĐT
<b>II. NỘI DUNG:</b> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Phát biểu khai mạc hội nghị</li> <li>2. Gợi ý, điều hành thảo luận:<ul style="list-style-type: none"><li>- Ý kiến đại biểu các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc</li><li>- Ý kiến các Phòng, Thanh tra Sở</li><li>- Ý kiến của CDGD tỉnh, của Lãnh đạo Sở GD&amp;ĐT</li></ul></li> <li>3. Phát biểu chỉ đạo và kết luận Hội nghị của Giám đốc Sở GD&amp;ĐT</li></ol>	Bà La Thị Thúy, Giám đốc Sở GD&ĐT  Ông Võ Văn Luyến, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT  Đại biểu dự họp
<b>III. KẾT THÚC HỘI NGHỊ</b>	

Bến Tre, ngày 16 tháng 02 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2021-2022**

Năm học 2021-2022, năm học thứ hai triển khai thực hiện các mục tiêu, Nghị quyết giai đoạn 2020-2025, triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với lớp 2, lớp 6; quán triệt và thực hiện chuyên đề toàn khóa-chuyên đề năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục triển khai thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT).

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do tác động và ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19, toàn ngành đã tích cực, chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở trong công tác chuẩn bị, tổ chức triển khai các hoạt động và bước đầu đạt được những kết quả, như sau:

#### **Phần I:**

### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ HỌC KỲ I**

#### **I. Công tác tham mưu, chỉ đạo**

Sở GD&ĐT đã phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Tỉnh ủy ban hành Thông tri số 01-TT/TU ngày 09 tháng 8 năm 2021 về nhiệm vụ năm học 2021-2022; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, Kế hoạch số 5096/KH-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 về thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố cũng đã tham mưu huyện ủy, thành ủy, UBND các huyện, thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học 2021-2022. Tham mưu UBND tỉnh về khai giảng năm học 2021-2022 chỉ tổ chức tại 01 điểm trường (trường Tiểu học Bến Tre, thành phố Bến Tre) và được ghi hình, phát sóng trực tiếp trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh vào sáng 13/9/2021.

Chuẩn bị năm học mới, Sở GD&ĐT, các Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường học tiến hành phối hợp tổ chức học tập, quán triệt cho toàn thể cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên trong ngành các nội dung bồi dưỡng chính trị hệ năm 2021; đã triển khai tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ

CBQL, giáo viên bằng hình thức trực tuyến; ban hành hướng dẫn nhiệm vụ năm học mới đối với các ngành học, cấp học. Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở đã tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 theo chỉ đạo.

Đề chủ động tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đồng thời sẵn sàng phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn, đảm bảo các điều kiện thực hiện mục tiêu kép “vừa chống dịch vừa đảm bảo kế hoạch năm học”, Sở GD&ĐT đã chủ động xây dựng và triển khai các kế hoạch và phương án dạy và học năm học 2021-2022 đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19; chỉ đạo các trường học hết sức lưu ý, quan tâm, tạo mọi điều kiện cho những trường hợp trẻ em, học sinh theo gia đình trở về địa phương do ảnh hưởng dịch Covid-19 được đến trường.

## **II. Quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh**

Mạng lưới trường, lớp tiếp tục được điều chỉnh, cơ bản đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, cụ thể:

- Giáo dục mầm non (GDMN): Toàn tỉnh hiện có 180 trường mầm non, mẫu giáo (trong đó có 19 trường ngoài công lập), giảm 02 trường do sáp nhập địa giới hành chính<sup>1</sup>. Tổng số trẻ đăng kí đến trường mầm non hiện là 39.459 hồ sơ.

- Giáo dục Tiểu học (GDTH): có 182 trường tiểu học công lập với tổng số 3.212 lớp, 99.857 học sinh.

- Giáo dục Trung học:

+ Trung học cơ sở (THCS): có 129 trường, 1.920 lớp, 68.476 học sinh.

+ Trung học phổ thông (THPT): có 35 trường THPT, 762 lớp với 32.133 học sinh.

+ Ngoài ra, tỉnh hiện có 05 trường Tiểu học-THCS (do sáp nhập); 01 trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật, 01 trường phổ thông ngoài công lập nhiều cấp học và 01 trường năng khiếu thể dục thể thao (học sinh cấp THPT)

- Giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX): 09 trung tâm GDNN-GDTX huyện, thành phố có 131 lớp với 5.287 học viên học chương trình phổ thông hệ GDTX.

## **III. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; công tác phổ cập giáo dục (PCGD) và xóa mù chữ (XMC)**

Trường đạt chuẩn quốc gia, tính đến tháng 12 năm 2021, ngành học mầm non đạt tỷ lệ 24,84%; cấp tiểu học đạt tỷ lệ 48,9%; cấp trung học cơ sở đạt tỷ lệ 51,56%; cấp trung học phổ thông đạt tỷ lệ 31,42%.

Thành quả phổ cập giáo dục (PCGD) các cấp tiếp tục được duy trì và phát triển, cụ thể:

<sup>1</sup> gồm MG Phong Nẫm và MG Phong Mỹ thành trường MN Phong Nẫm, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm; trường MN Trúc Giang và MN Đồng Khởi thành trường MN Hoa Mai, phường An Hội, thành phố Bến Tre.

- Có 155/157 (tỉ lệ 98,73%) địa phương cấp xã, huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (tăng 02 xã)

- 100% địa phương cấp xã, huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- 95,54 % địa phương cấp xã và 66,66 % địa phương cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- 22,22 % địa phương cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học.

Sở GD&ĐT phối hợp với Hội khuyến học cấp tỉnh trong công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh; triển khai tổ chức đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập” trên toàn tỉnh. Công tác xóa mù chữ (XMC) được duy trì và nâng dần các chuẩn, cụ thể:

- Số người trong độ tuổi từ 15 - 25: số người biết chữ mức độ 1 chiếm tỷ lệ 100%; số người biết chữ mức độ 2 chiếm tỷ lệ 100%.

- Số người trong độ tuổi từ 15 - 35: số người biết chữ mức độ 1 chiếm tỷ lệ 99,65% (tăng 0,9% so với năm 2020); số người biết chữ mức độ 2 chiếm tỷ lệ 98,59% (tăng 0,43% so với năm 2020).

- Số người trong độ tuổi từ 15 - 60: số người biết chữ mức độ 1 chiếm tỷ lệ 97,92% (tăng 0,19% so với năm 2020) ; số người biết chữ mức độ 2 chiếm tỷ lệ 92,70 (tăng 0,51% so với năm 2020).

- 100% huyện đạt chuẩn XMC mức độ 2. Tỉnh đạt chuẩn XMC mức độ 2 tại thời điểm tháng 12/2021.

#### **IV. Công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục**

##### **1. Đối với GDMN**

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; phối hợp Đài PT-TH tỉnh tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ phụ huynh trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại nhà (4 buổi phát sóng/7 video); chia sẻ 20 tập phim và các video ca nhạc về cơ sở để thực hiện nội dung giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non; Hướng dẫn các đơn vị sử dụng bộ cảm nang và “video hướng dẫn hỗ trợ cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ khi ở nhà” do Bộ GD&ĐT xây dựng và phát hành để làm tài liệu hướng dẫn.

Các cơ sở giáo dục mầm non chủ động linh hoạt thực hiện các phương án chăm sóc giáo dục trẻ với các hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, bước đầu triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện các giải pháp đảm bảo chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Các đơn vị đã tiến hành xây dựng các kho tài liệu dùng chung và

chia sẻ cho giáo viên và phụ huynh ở các địa phương như phim hoạt hình, video ca nhạc, clip hướng dẫn cha mẹ trẻ em ...

Tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp quan sát trẻ theo quá trình qua hình thức online với sự hỗ trợ của Bộ GD&ĐT và tổ chức VVOB cho 30 CBQL và giáo viên của 8 trường thực hiện thí điểm (của huyện Giồng Trôm và thành phố Bến Tre). Trong năm học 2021-2022, tiếp tục triển khai thực hiện thêm 2 huyện (Mỏ Cày Nam và Chợ Lách).

Tổ chức các lớp tập huấn chương trình GDMN qua hình thức trực tuyến cho CBQL, GVMN trên địa bàn tỉnh.

Triển khai kế hoạch thực hiện thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025"; triển khai các nội dung thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non, Giáo dục thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường trong các cơ sở GDMN", "Mô hình bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý kết hợp với vận động thể lực".

## **2. Đối với GDTH**

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với các lớp 3, 4, 5.

Triển khai Công văn số 2011/SGD&ĐT-GDTH ngày 01/9/2021 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 và Công văn 2101/SGD&ĐT-GDTH ngày 14/9/2021 hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học ứng phó dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Sau khai giảng năm học 2021-2022, các trường tiến hành giảng dạy theo đúng các phương án mà Sở đã đề ra, tập trung dạy học trên truyền hình đối với lớp 1, 2; tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trên truyền hình và các hình thức dạy học khác đối với lớp 3, 4, 5 sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh. Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường thực hiện dạy học nội dung cốt lõi đảm bảo học sinh đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu của môn học, kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học đúng theo các Thông tư quy định.

Từ ngày 14/02/2022, học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 trở lại trường học trực tiếp; từ ngày 21/02/2022 các trường trên địa bàn tỉnh sẽ tổ chức kiểm tra cuối kỳ I cho học sinh cấp tiểu học, ngày 28/02/2022 vào chương trình học kỳ II.

## **3. Đối với GDTrH-GDTrH:**

### *3.1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ dạy học đối với bậc Trung học*

Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

(Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 12; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

Trong thực việc các phương án dạy học chủ động ứng phó với dịch COVID-19, đã chỉ đạo thực hiện các công việc cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai chủ động xây dựng kế hoạch dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, tùy tình hình thực tế về điều kiện cơ sở vật chất, đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị.

- Thực hiện tốt tinh thần chỉ đạo tại Công điện số 905/CD-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học ứng phó diễn biến dịch Covid-19, Công điện số 1190/CD-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện thực hiện kế hoạch năm học mới 2021 - 2022 hiệu quả, chất lượng, cụ thể như sau:

- + Đối với các khối lớp trong thời gian chưa học tập trực tiếp các cơ sở giáo dục chú trọng dạy học trực tuyến là chủ đạo, dạy học trên truyền hình là hỗ trợ. Hướng dẫn tổ chức tiết học, giờ học trực tuyến không kéo dài thời gian như học trực tiếp trên lớp để đảm bảo sức khỏe, tâm sinh lý của học sinh khi tiếp xúc với máy tính, điện thoại, tivi. Khi được học tập trực tiếp: Nhà trường tranh thủ tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lý thuyết đã học trực tuyến, học trên truyền hình, bảo đảm an toàn phòng chống dịch bệnh theo quy định. Tùy vào điều kiện thực tế mỗi địa phương có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 6 buổi/tuần. Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng viễn thông để tổ chức dạy học trực tuyến khi cần thiết.

- + Đối với lớp 6, giáo viên, hướng dẫn học sinh xem lại các tiết hướng dẫn học tập theo chủ đề đối với môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn Khoa học Tự nhiên đã được xây dựng và phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre và các kênh Youtube để hướng dẫn học sinh tiếp tục tự học (có hỗ trợ của giáo viên) để hoàn thiện chủ đề học tập và thực hiện dạy học dạy học trực tuyến theo hướng dẫn.

Định hướng các đơn vị xây dựng kế hoạch, giải pháp chủ động, toàn diện để thực hiện tốt chương trình học tập, ôn tập của lớp 9 và lớp 12 chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh đầu cấp và Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022. Tiếp tục xây dựng các bài giảng chất lượng tốt để tổ chức dạy học trực tuyến và hỗ trợ cho hoạt động dạy học trực tiếp. Đặc biệt, lưu ý các giải pháp hỗ trợ cho học sinh nghèo trong điều kiện học tập hiện nay.

Hướng dẫn triển khai thực hiện tốt nội dung giảm tải chương trình tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 và Công văn số 4135/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học Chương trình GDTrH cấp THCS và THPT năm học 2021-2022 tại các cơ sở GDTrH.

### *3.2. Triển khai thực hiện Chương trình sách giáo khoa lớp 6*

Đối với Chương trình GDPT 2018, năm đầu tiên triển khai dạy học lớp 6: Quan tâm chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 2920/SGDĐT-GDTrH-TX ngày 24/12/2020 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1858/SGDĐT-GDTrH-TX ngày 16/8/2021 về việc triển khai Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Bộ GD&ĐT (triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022); xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018; phù hợp với điều kiện nhân sự của nhà trường và đảm bảo giáo viên được phân công giảng dạy phải được tham gia tập huấn bồi dưỡng các mô đun phù hợp với môn được phân công; đã chỉ đạo tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục.

Bộ GD&ĐT đã ban hành Quyết định số 3584/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc phê duyệt Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh; Sở, Phòng GD&ĐT sẽ tổ chức tập huấn, triển khai Tài liệu đến các cơ sở giáo dục để thực hiện việc giảng dạy.

### *3.3. Triển khai tập huấn CBQL, GV thực hiện chương trình GDPT 2018*

Năm 2021, triển khai tập huấn đại trà mô đun 2, 3, 4 cho 4.923 giáo viên và 355 CBQL, cho GV cấp THCS và THPT.

Sở GD&ĐT đã thực hiện phối hợp triển khai tập huấn Mô đun 5, 9 cho GVCC, CBQL cốt cán cấp THCS và cấp THPT. Đang phối hợp với Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Học viện CBQLGD để bồi dưỡng GV đại trà và CBQL đại trà Mô đun 5. Riêng mô đun 9 chưa thể triển khai do hệ thống dữ liệu của Bộ GD&ĐT đang được hoàn chỉnh.

*3.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

Các trường THCS, THPT tiếp tục tổ chức thực hiện Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc điều chỉnh, bổ sung Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT về việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh cấp THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với CTGDPT 2018.

Chất lượng học sinh học kỳ I (qua xếp loại học lực và hạnh kiểm) so sánh với cùng kỳ năm học trước:

+ Cấp THCS: xếp loại học lực khá, giỏi chiếm tỷ lệ 74% (tăng 6,09%), trung bình 17,9% (giảm 7,1%), yếu kém 8,2% (tăng 1,21%); xếp loại hạnh kiểm tốt chiếm tỷ lệ 90,39% (tăng 0,6%), khá chiếm tỷ lệ 9,5% (giảm 0,38%), TB chiếm tỷ lệ 0,1% (giảm 0,21%), yếu chiếm tỷ lệ 0,0% (giảm 0,02%).

+ Cấp THPT: xếp loại học lực khá, giỏi chiếm tỷ lệ 90,5% (tăng 21,82%), trung bình 8,3% (giảm 19,12%), yếu kém 1,2% (giảm 2,7%); xếp loại hạnh kiểm tốt chiếm tỷ lệ 96,87% (tăng 6,15%), khá chiếm tỷ lệ 2,9% (giảm 3,56%), TB chiếm tỷ lệ 0,2% (giảm 0,47%), yếu chiếm tỷ lệ 0,03% (giảm 0,12%).

+ GDTX: xếp loại học lực khá, giỏi chiếm tỷ lệ 60,69% (tăng 26,01%), trung bình 30,11% (giảm 12,73%), yếu kém 10,39% (giảm 12,73%); xếp loại hạnh kiểm tốt chiếm tỷ lệ 85,57% (tăng 13,85%), khá chiếm tỷ lệ 13,02% (giảm 11,38%), TB chiếm tỷ lệ 1,04% (giảm 2,42%), yếu chiếm tỷ lệ 0,0% (giảm 0,43%).

## **V. Xây dựng các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục**

### **1. Tiếp tục quan tâm, phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục**

Toàn tỉnh có 13.874 nhà giáo và CBQL (mầm non: 2.562, tiểu học: 5.118, tiểu học-trung học cơ sở: 133, trung học cơ sở: 4.187, trung học phổ thông: 1.833, trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật: 41); đội ngũ nhà giáo các cấp học tiếp tục được củng cố, kiện toàn về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo; CBQL giáo dục hầu hết đã đạt chuẩn và tỷ lệ đạt trên chuẩn ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ Đảng viên toàn ngành đạt 68,78%.

Các đơn vị tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1206/KH-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025; thực hiện việc phân bổ biên chế sự nghiệp năm 2021 đúng qui định, kịp thời; giải quyết chuyển chuyên viên chức trong và ngoài tỉnh theo đúng qui định; điều động, bổ nhiệm, sắp xếp CBQL các đơn vị được thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình<sup>2</sup>.

<sup>2</sup> Sở GD&ĐT đã giải quyết 77 giáo viên chuyển chuyên trong tỉnh, chuyển công tác ra khỏi tỉnh 10 giáo viên, tiếp nhận 22 giáo viên chuyển chuyên ngoài tỉnh chuyển về các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT, trực thuộc Sở;



Thực hiện kế hoạch đào tạo năm 2021 theo Thông báo số 54/TB-ĐHSP ngày 18/01/2022 của Đại học Đà Nẵng về tiếp nhận hồ sơ nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP tại tỉnh Bến Tre và Kế hoạch số 8284/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh về nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2022.

## **2. Công tác tài chính, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật trường học, đầu tư thiết bị giáo dục**

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình Hội Đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 qui định mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre, trong đó Hội đồng nhân dân tỉnh qui định không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh nghiệm thu thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6 để chuẩn bị giao cho các đơn vị trong tháng 11,12/2021.

Hoàn thành sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp học các Trường THPT: Ngô Văn Cẩn, Mạc Đĩnh Chi, Lê Quý Đôn, Lạc Long Quân, Nguyễn Thị Minh Khai, Lê Hoài Đôn, Phan Ngọc Tòng, Phan Liêm và Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật tỉnh.

Xây dựng dự toán và thảo luận dự toán năm 2022 với cơ quan tài chính theo định mức 81-19 chi hoạt động sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2022-2025.

Tất cả các cơ sở giáo dục đều thực hiện tốt các quy định về thu, chi các khoản đóng góp tự nguyện của các nguồn lực khác, không có tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục công lập; 100% các cơ sở giáo dục đã ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng phần mềm kế toán và phần mềm quản lý tài sản) trong quản lý tài chính, tài sản, do đó sổ sách kế toán, báo cáo tài chính thực hiện đầy đủ theo qui định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

## **3. Công tác Khảo thí, Quản lý chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin (CNTT):**

### **3.1. Công tác khảo thí:**

Đầu năm học 2021-2022, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố; các trường THPT hoàn thành công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp bảo đảm theo kế hoạch, đúng quy định, phù hợp yêu cầu thực tế của địa phương và của nhà trường.

---

phân bổ biên chế cho Phòng GD&ĐT huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc để rà soát, tuyển dụng, bổ sung theo qui định.

Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, thực hiện quy trình bổ nhiệm mới 31 CBQL, bổ nhiệm lại 115 CBQL, điều động bổ nhiệm 37 CBQL, thôi nhiệm vụ 08 CBQL.

Sở GD&ĐT đã hoàn thành công tác tổ chức kỳ thi chọn thành lập đội tuyển chuẩn bị kỳ học sinh giỏi Quốc gia năm học 2021-2022.

### **3.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD):**

Tiếp tục thực hiện quy định về công tác Kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 17,18,19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT, Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường thực hiện công tác tự đánh giá theo đúng quy định, trên cơ sở đó nhà trường có kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm đảm bảo các điều kiện đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục<sup>3</sup>.

### **3.3. Công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số**

Sở GD&ĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 – 2025;

Sở GD&ĐT ban hành Hướng dẫn số 2465/SGD&ĐT-KTQLCLGD&CNTT ngày 25 tháng 10 năm 2021 v/v thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2021-2022; Quyết định số 600/QĐ-SGD&ĐT ngày 05 tháng 11 năm 2021 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng các Sở điện tử theo dõi đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Dự thảo và lấy ý kiến Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số các trường học trên địa bàn tỉnh Bến Tre (ban hành trong tháng 02/2022); Ban hành Quyết định số 296/QĐ-SGD&ĐT ngày 16/6/2021 v/v thành lập Tổ chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025 để quan tâm và thúc đẩy hơn công tác Chuyển đổi số.

Việc triển khai các quy trình, quy định xây dựng môi trường, không gian làm việc số tại các cơ sở giáo dục: 64,38% các trường phổ thông có ban hành Quy chế, Quy định khai thác dữ liệu và quản lý, sử dụng các phần mềm hoặc các văn bản tương đương (cấp học mầm non: 68,75%); 85,31% các trường có thực hiện tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số cho giáo viên, học sinh (mầm non: 83,13%); 95,94% các trường phổ thông có xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (mầm non: 93,75%); 77,5% trường có tổ chức tập huấn về kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên (Mầm non 61,25%).

## **4. Công tác Chính trị, tư tưởng**

Triển khai thực hiện các văn bản về chính trị, tư tưởng trong toàn ngành. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng” giai đoạn 2021-2020 và năm 2022. Tăng cường công tác nắm bắt tình

<sup>3</sup> Quyết định công nhận 21 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Quyết định số 55/QĐ-SGD&ĐT ngày 27/01/2022)

hành chính trị, tư tưởng trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến cán bộ, giáo viên và học sinh. Tăng cường các hoạt động đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng, chống xâm hại trẻ em; giáo dục phòng, chống ma túy; phòng, chống tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác trong học sinh.

Đến nay trên 100% các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có cung cấp số điện thoại đường dây nóng của trường. 100% các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có Kế hoạch phối hợp với chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an ninh, an toàn trường học và Kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường tại đơn vị; 100% trường học đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử văn hóa và Quyết định thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường, ...

### **5. Công tác thanh tra, kiểm tra**

Thanh tra Sở GD&ĐT đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022; nội dung thanh tra, kiểm tra bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học theo Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 và hướng dẫn số 3950/BGDĐT-TTr ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với tình hình đại dịch COVID-19 tại tỉnh Bến Tre. Nội dung thanh tra, kiểm tra sẽ tập trung thanh tra trách nhiệm quản lý của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đội ngũ, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo và người lao động; việc quản lý tài chính, cơ sở vật chất và các khoản thu trong nhà trường; thực hiện các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy học, dạy dạy học trực tuyến và đánh giá học sinh; việc quản lý và cấp phát văn bằng chứng chỉ; việc thực hiện quy chế công khai, minh bạch, quy chế dân chủ trong nhà trường; việc thực hiện quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh về giáo dục của các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Thanh tra, kiểm tra các vấn đề nóng mà dư luận xã hội đang quan tâm. Kiên quyết xử lý kịp thời những sai phạm qua thanh tra, kiểm tra đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến rất phức tạp, các trường từ mầm non đến trung học phổ thông, trung tâm GDNN-GDTX trong toàn tỉnh Bến Tre tổ chức dạy học trực tuyến từ ngày 5/9/2021 đến 31/12/2021, từ ngày 04/01/2022 đến thời điểm báo cáo chỉ có khối lớp 9 và lớp 12 được vào học tập trung ở các địa bàn huyện, xã có tình hình dịch covid-19 ở cấp độ 1, 2. Thanh tra Sở chưa thực hiện được các cuộc thanh tra, kiểm tra ở Học kỳ 1 năm học 2021-2022 theo kế hoạch được Giám đốc Sở phê duyệt. Trong thời gian học kỳ 1 của năm học, Thanh tra Sở tập trung theo dõi, nắm bắt dư luận của xã hội, của phụ huynh học sinh đối với việc tổ chức dạy học trực tuyến, theo dõi việc trang bị sách giáo khoa, từ đó có tham mưu kịp thời cho Giám đốc Sở trong chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục chấn chỉnh những hạn chế, khó khăn trong tổ chức thực hiện.

Thiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, không tồn đọng.

### **6. Công tác thi đua, khen thưởng**

Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động phong trào thi đua, đăng ký tham gia thi đua<sup>4</sup> năm học 2021-2022 và tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”.

Tùng cụm thi đua tổ chức xây dựng, cụ thể hóa các tiêu chí, thống nhất thang điểm phù hợp với đặc điểm từng cụm. Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm tổ chức thi đua trong từng đơn vị, từng cụm thi đua sau khi kết thúc học kỳ I.

## **VI. Tổ chức dạy và học trong tình hình dịch Covid-19**

Do dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp và kéo dài trên địa bàn tỉnh từ giữa cuối tháng 5 năm 2021 nên ngành giáo dục phải linh hoạt chuyển đổi hình thức tổ chức dạy học để thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 bằng hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình, hướng dẫn cha mẹ chăm sóc con em tại nhà (trẻ mầm non) và giao nhiệm vụ tại nhà cho học sinh lớp 1 đến lớp 4. Đối với Giáo dục Trung học thực hiện tổ chức dạy học linh hoạt, bên cạnh tổ chức tương tác trên phòng học ảo, các đơn vị nhà trường đã chú trọng định hướng cho giáo viên khai thác các nguồn học liệu, xây dựng các video bài giảng để chuyển đến học sinh nhằm giúp học sinh chủ động nghiên cứu học tập, tăng cường hoạt động hỗ trợ để giúp học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, trong đó chú trọng giúp đỡ các học sinh gặp khó khăn trong điều kiện tiếp cận việc học tập trực tuyến; nhà trường phân công giáo viên nắm rõ từng trường hợp cụ thể để có biện pháp hỗ trợ, chuyển tài liệu học tập đến học sinh đảm bảo an toàn theo yêu cầu phòng chống dịch bằng hình thức chuyển trực tiếp hoặc qua các kênh như: email, Zalo, facebook, ... hoặc học nhóm với bạn có thiết bị (đảm bảo điều kiện phòng chống dịch).

Ngành GD&ĐT phối hợp với ngành Y tế về việc thực hiện tiêm vắc xin<sup>5</sup> ngừa Covid-19 cho CBQL, giáo viên, học sinh, học viên.

### *1. Về thiết bị học trực tuyến; thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em”*

Hưởng ứng lời phát động Chương trình “Sóng và máy tính cho em” của Thủ tướng Chính phủ và để kịp thời hỗ trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thiếu thiết bị học trực tuyến, với tinh thần “Đồng hành cùng các em vượt qua đại dịch COVID-19”, UBND tỉnh đã có Thư ngỏ kêu gọi ủng hộ kinh phí, thiết bị nhằm vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, mạnh thường quân và cán bộ công chức, viên chức ngành GD&ĐT chung tay ủng hộ kinh phí

<sup>4</sup> Đăng ký tham gia thi đua đầu năm học đối với các đơn vị thuộc Sở và trực thuộc Sở: Cá nhân: 2.171, Tập thể: 44 đơn vị.

Các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT: 14.420 Cá nhân: , Tập thể: 494 đơn vị.

<sup>5</sup> Có 98,7% cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động đã được tiêm đủ 02 mũi; 98,6% học sinh, học viên từ 12 đến dưới 18 tuổi đã được tiêm đủ 02 mũi.

mua sắm thiết bị và ủng hộ thiết bị phục vụ học tập trực tuyến cho học sinh<sup>6</sup> có hoàn cảnh khó khăn chưa có thiết bị học tập.

*2. Về sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý*

Sở GD&ĐT đã triển khai tên miền bentre.edu.vn trên hệ thống Google Workspace, Microsoft Teams, thực hiện cấp tài khoản đến tất cả các nhà trường, các giáo viên để sử dụng hỗ trợ dạy học trực tuyến.

Nhà trường căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương để chủ động chọn hệ thống quản lý học tập (LMS) phù hợp để tổ chức dạy học; sử dụng Google Meet, Zoom, Microsoft Teams, ... hoặc qua mạng xã hội như Zalo, facebook, ... để hướng dẫn học tập, dạy học trực tuyến trực tiếp. Hiện nay, các đơn vị nhà trường, phần lớn sử dụng hệ thống thông dụng là Google Meet: tiện lợi, miễn phí, số lượng 100 hs/lớp, đường truyền âm thanh, hình ảnh rõ, đáp ứng cho học tập, tương tác tốt. Ngoài Google Meet, một số trường cũng đang sử dụng Microsoft Teams để tổ chức họp, tập huấn giáo viên, dạy học sinh hoạt dưới cờ... do hệ thống này có thể hỗ trợ cho hàng ngàn điểm cầu cùng lúc.

Hiện nay, Sở GD&ĐT đang tiếp tục triển khai đồng bộ phần mềm quản lý nhà trường vnEdu cho 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, thu thập đầy đủ và chính xác hai bộ dữ liệu về giáo viên và dữ liệu về học sinh trên toàn tỉnh. Trên 80% các nhà trường đã đồng bộ dữ liệu được với cơ sở dữ liệu ngành do Bộ GD&ĐT triển khai, tiến tới học kỳ II năm học 2021-2022 sẽ đồng bộ được 100% các trường với dữ liệu của Bộ GD&ĐT.

Sở GD&ĐT cũng đã hoàn thành các thủ tục để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trang bị Hệ thống Trung tâm điều hành Giáo dục thông minh (IOC) để khai thác dữ liệu đã thu thập phục vụ cho công tác quản lý giáo dục, báo cáo, thống kê, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra, thanh tra và xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục.

Trong học kỳ 2, năm học 2021-2022, Sở GD&ĐT tiếp tục trang bị, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành GD&ĐT: đồng bộ mã định danh, liên thông dữ liệu danh mục trường lớp, giáo viên, học sinh giữa các phần mềm khác đang được sử dụng trong nhà trường; hỗ trợ định danh xác thực đăng nhập một lần (SSO); bổ sung các trường dữ liệu về giáo viên, học sinh, tích hợp thêm các dữ liệu thiết bị, thư viện, tài chính vào cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục và đào tạo; kết nối với phần mềm quản lý công chức, viên chức chung của tỉnh.

*3. Đánh giá khái quát hiệu quả, chất lượng dạy học trực tuyến*

<sup>6</sup> từ đầu năm học 2021-2022, qua thống kê tổng số học sinh thiếu thiết bị học trực tuyến là 41.744 học sinh/203.661 (chiếm tỷ lệ 20,5%); đến nay số học sinh đã được gia đình trang bị thiết bị (hoặc được cấp) để học trực tuyến là 26.810/41.744 học sinh; số học sinh chưa có thiết bị là 14.934 học sinh (chiếm tỷ lệ 7,3%).

- Qua vận động, Sở GD&ĐT đã tiếp nhận và bàn giao cho học sinh 1.432 điện thoại thông minh; 494 máy tính bảng; 1.000 sim và gói cước 4G trong 6 tháng sử dụng; 50 máy tính để bàn; 30 máy tính xách tay;

- Kinh phí vận động chương trình "Sóng và máy tính cho em": 3.686.198.310 đồng; Sở GD&ĐT thực hiện quy trình đầu thầu mua sắm theo quy định và đang phối hợp đơn vị trúng thầu tiến hành bàn giao thiết bị cho các em học sinh.

### 3.1. Về dạy học trực tuyến

- Các đơn vị nhà trường, căn cứ theo chỉ đạo của ngành và tình hình thực tiễn của đơn vị đã xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến chủ động, phù hợp tình hình địa phương đã phát huy hiệu quả tích cực trong việc chỉ đạo và tổ chức các hoạt động dạy học trực tuyến sát thực tiễn. Giáo viên và học sinh đã chủ động hơn trong việc tham gia các hoạt động học tập trên môi trường mạng, các tổ chuyên môn, giáo viên đã xây dựng nội dung dạy học theo chủ đề đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT, nội dung bài dạy đảm bảo kiến thức trọng tâm với thời lượng phù hợp, không gây nặng nề quá tải đối với học sinh.

- Bên cạnh đó, việc tổ chức dạy học trực tuyến còn giúp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, thúc đẩy việc chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- Hiệu quả thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học sinh qua học trực tuyến: Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên đối với học sinh trong dạy học trực tuyến được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học tập thực hiện theo đúng quy định hiện hành; đối với kiểm tra đánh giá định kỳ: Căn cứ vào các điều khoản quy định: Điểm b khoản 3 Điều 1 về “Kiểm tra, đánh giá định kỳ” tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Điều 7 về “Đánh giá định kỳ” tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Điều 6 về “Kiểm tra đánh giá trong dạy học trực tuyến” tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, đã quy định cụ thể việc thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ trên giấy và trên máy tính. Trên cơ sở các quy định hiện hành nêu trên, người đứng đầu cơ sở giáo dục thực hiện việc xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kỳ bằng hình thức trực tuyến, thống nhất cách thức thực hiện trong đơn vị, hướng dẫn kỹ thuật cho giáo viên và học sinh để tạo thuận lợi trong triển khai; xây dựng các giải pháp cụ thể để việc kiểm tra được chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

Trong kiểm tra đánh giá trực tuyến giữa kỳ đối với Tiểu học, Trung học đã lưu ý đối với những học sinh không có điều kiện, thiết bị để tham gia học trực tuyến, các trường linh hoạt trong việc lựa chọn hình thức kiểm tra sao cho phù hợp tình hình thực tế, tạo điều kiện thuận lợi để tất cả học sinh đều được tham gia kiểm tra giữa kỳ đạt hiệu quả.

Về cách thức tổ chức kiểm tra: Nhà trường sử dụng các giải pháp như Google forms, phần mềm miễn phí hay hệ thống LMS do nhà trường chọn và hướng dẫn kỹ thuật thực hiện. Hiện nay, công tác này đã triển khai thuận lợi do giáo viên được tập huấn của Bộ GD&ĐT.

Sự tham gia, đồng hành của phụ huynh để đảm bảo an toàn cho học sinh trong điều kiện dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp:

- Việc thực hiện dạy học trực tuyến theo chủ trương của ngành được sự đồng thuận của phụ huynh, học sinh nên phụ huynh đã phối hợp hỗ trợ thực hiện, nhất là cấp Tiểu học. Phụ huynh có điều kiện đã chủ động trang bị thiết bị học trực tuyến cho học sinh.

- Tuy nhiên, bên cạnh những hiệu quả đạt được cũng còn tồn tại một số khó khăn: Một số học sinh chưa có điều kiện tiếp cận dạy học trực tuyến; cơ sở hạ tầng dạy học trực tuyến chưa đồng bộ; việc tương tác giữa giáo viên và học sinh trên môi trường mạng còn gặp khó khăn nên kết quả học tập còn hạn chế,...

Kết quả chất lượng học trực tuyến (qua kiểm tra đánh giá học sinh giữa kỳ I của các cơ sở giáo dục):

- Cấp tiểu học: Chất lượng các tiết học trực tuyến được nâng lên, nhiều tiết dạy tạo được sự hứng thú cho học sinh, tạo điều kiện cho 100% học sinh được tương tác, tạo cho học sinh có tâm lý “học mà chơi, chơi mà học”.

- Cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông: Về cơ bản đáp ứng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng do Bộ GD&ĐT quy định. Kết quả kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2021- 2022 ổn định, tương đương với cùng kỳ năm trước. Kiểm tra cuối kỳ I của lớp 9 và lớp 12 đang thực hiện, chưa có kết quả.

### 3.2. Dạy học trên truyền hình

Triển khai dạy học trên truyền hình nhằm bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đối với các cấp học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19; Giúp học sinh có thể thực hiện nhiệm vụ học tập tại nhà trong thời gian không đến trường để phòng, chống dịch Covid-19 theo phương châm "tạm dừng đến trường, không dừng việc học". Đảm bảo các đối tượng học sinh có thể tiếp cận tốt nhất việc hướng dẫn học tập của giáo viên, thực hiện tốt việc tự học Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, đặc biệt là đối với lớp 2, lớp 6 (năm đầu tiên triển khai thực hiện Sách giáo khoa mới), cụ thể:

- Đối với giáo dục mầm non: Gửi video do Bộ GD&ĐT cung cấp; video do các cơ sở giáo dục xây dựng đã được kiểm duyệt để hướng dẫn cho phụ huynh về chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà vào khung giờ nhất định trên Đài truyền hình tỉnh và thông qua các kênh liên lạc phù hợp (nhóm zalo, youtube,...) cho phụ huynh hỗ trợ thêm tại nhà.

- Đối với giáo dục phổ thông: Xây dựng các tiết dạy học lớp 6 theo chủ đề, trên cơ sở đó giáo viên khai thác, hướng dẫn hỗ trợ học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập. Kết hợp dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình một cách linh hoạt, sáng tạo.

- Bên cạnh xây dựng chương trình, phát trên sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình Tỉnh, Sở GD&ĐT giới thiệu cho học sinh, học viên theo dõi các bài

giảng trên kênh Truyền hình Giáo dục quốc gia VTV7 và các đài truyền hình địa phương khác để khai thác phục vụ học tập.

## **VII. Đánh giá chung**

Nhìn chung, mặc dù bị tác động và ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19, từ sau khai giảng học sinh các cấp học không đến trường, các hoạt động dạy và học phải thực hiện bằng hình thức trực tuyến nhưng ngành giáo dục luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong tỉnh, các lực lượng xã hội tham gia chăm lo sự nghiệp giáo dục ngày càng nhiều, nhất là việc ủng hộ kinh phí, thiết bị học trực tuyến cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn qua Chương trình “Sống và máy tính cho em”; các cấp học đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch, nhất là triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018, đối với lớp 2 và lớp 6; các cơ sở giáo dục về cơ bản đã quán triệt, cụ thể hóa các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học, chủ động triển khai thực hiện các phương án dạy học linh hoạt trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 đầu năm học 2021-2022; hầu hết các đơn vị nhà trường đã khai thác khá tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực hiện hoạt động dạy học. 100% giáo viên, CBQL các cơ sở giáo dục cấp THCS, THPT và GDTX tham gia bồi dưỡng Mô đun 2, 3 Chương trình GDPT 2018 được đánh giá đạt kết quả tốt trên hệ thống LMS. Đối với cấp Tiểu học, đội ngũ CBQL, giáo viên đã hoàn thành bồi dưỡng mô đun 2, 3, 5 và sẽ hoàn thành mô đun 9 theo đúng kế hoạch của Bộ GD&ĐT đề ra.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng kéo dài của dịch Covid-19 đã tác động trực tiếp đến các hoạt động chuẩn bị, khai giảng, tổ chức các hoạt động dạy và học năm học mới. Việc tổ chức lớp học, tham gia hoạt động học tập của học sinh bị ảnh hưởng do trong thời gian đầu học tập trực tuyến. Việc ứng phó linh hoạt, xây dựng kế hoạch, phương án thích nghi với diễn biến tình hình dịch bệnh của một số đơn vị nhà trường còn thiếu chủ động, lúng túng, gặp khó khăn trong xử lý tình huống tại đơn vị. Chất lượng dạy học của các cấp học còn chưa phản ánh đúng thực chất của việc dạy và học. Việc kiểm tra đánh giá bằng hình thức trực tuyến còn nhiều hạn chế.

## **Phần II:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022**

Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học 2021-2022 của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các hướng dẫn nhiệm vụ năm học đối với các ngành học, cấp học; thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong học kỳ II năm học 2021-2022, toàn ngành tập trung những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

#### **1. Nhiệm vụ chung**



Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với các cấp học; thực hiện các mục tiêu về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, các nội dung Chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy-học. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tiếp tục chuẩn bị, đảm bảo các điều kiện dạy và học phù hợp tình hình thực tế.

Tăng cường đổi mới quản lý, đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; tiếp tục kéo giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, học sinh bỏ học.

Phối hợp tổ chức bồi dưỡng CBQL, GV thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình của Bộ GD&ĐT, chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10; chuẩn bị, tổ chức kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia năm học 2021-2022, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

Kiên quyết chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm đạo đức nhà giáo; tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường; tăng cường đổi mới quản lý; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục theo tinh thần đổi mới; tiếp tục kéo giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, học sinh bỏ học.

## **2. Đối với từng cấp học**

### **2.1. GDMN**

Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non; củng cố phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ mầm non; thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung về phòng chống bạo hành và xâm hại trẻ em, văn hóa ứng xử trong trường mầm non củng cố; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào lớp 1; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; thực hiện hiệu quả thí điểm phổ cập giáo dục cho trẻ dưới 5 tuổi. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non.

### **2.2. GDTH:**

Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2; Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với các lớp 3, 4, 5;

Chuẩn bị các điều kiện, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và bố trí giáo viên dạy lớp 3 chương trình GDPT 2018 năm học 2022-2023.

Triển khai lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo đúng hướng dẫn, đảm bảo thời gian theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức tập huấn cho CBQL, GV giảng dạy lớp 3 năm học 2022-2023, đồng thời bồi dưỡng GV, CBQL cơ sở GDPT các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Phòng GD&ĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia vào giai đoạn tiếp theo và gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

### **2.3 GDTrH-GDTX:**

#### *a. Đối với GDTrH:*

Tiếp tục triển khai Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022 và các hướng dẫn thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của Sở GD&ĐT. Tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; quan tâm đầu tư nguồn lực, xây dựng, sắp xếp mạng lưới trường lớp phù hợp với các mục tiêu, lộ trình theo các kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành; gắn với các điều kiện bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 bắt đầu đối với lớp 6.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục; các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, thực hiện tốt chỉ đạo của Sở về việc thực hiện kiểm tra đánh giá trong tình hình dịch bệnh hiện nay theo đúng quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện việc triển khai chương trình GDPT năm 2018: Tổ chức tốt việc bồi dưỡng GV, CBQL cơ sở GDPT các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, nhất là các phương án dạy học đảm bảo chống tác phòng chống dịch Covid-19. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng GV, CBQL cơ sở GDPT gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, gắn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học: Thực hiện quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT (đối với trường THCS) và Sở GDĐT (đối với trường THPT). Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, chú trọng tổ chức có hiệu quả các hoạt động này đối với lớp 6; tiếp tục trao đổi để thực hiện có hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, nhất là đối với việc tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh bằng hình thức trực tuyến.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử trên hệ thống vnEdu, ... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

#### *b. Đối với GDTX:*

Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tận dụng tối đa cơ sở vật chất, đội ngũ GV để tiếp nhận mọi học viên có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, công tác quản lý hoạt động dạy học và giáo dục, tăng cường các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng dạy học; chú trọng xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo học viên yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi; kế hoạch ôn thi đối với học viên cuối cấp ngay từ đầu năm học.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ GV, tạo điều kiện để GV tham gia tốt bồi dưỡng các Mô đun theo Chương trình GDPT 2018; đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp tại trung tâm. Tham mưu, tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các trung tâm Văn hóa-Thể thao và Học tập cộng đồng (VHTT-HTCĐ).

- Phối hợp với các ngành, tổ chức có liên quan tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa; các lớp học văn hóa kết hợp với học nghề hoặc trung cấp chuyên nghiệp; các lớp bồi dưỡng ngắn hạn (như: giáo dục kỹ năng sống; ngoại

ngữ, tin học; ...) cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người lao động ở địa phương.

Phòng GD&ĐT tích cực tham mưu với UBND huyện, thành phố:

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, đề xuất những giải pháp để trung tâm VH TT-HTCĐ hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Phát huy các mô hình trung tâm VH TT-HTCĐ hoạt động hiệu quả, giới thiệu, chia sẻ kinh nghiệm để các đơn vị trên địa bàn nghiên cứu, học tập.

- Tiếp tục đánh giá, xếp loại nhiệm vụ HTCĐ trong các trung tâm VH TT-HTCĐ theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tăng cường phối hợp với các trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn; huy động các nguồn lực trong cộng đồng, xã hội cho hoạt động của trung tâm VH TT-HTCĐ.

- Tiếp tục phối hợp với các hội, ban ngành, đoàn thể tham mưu các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của các kế hoạch của UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch mở các lớp PCGD, MXC và Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, tham mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD, XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch mở các lớp XMC và Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, tham mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD, XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã của các đơn vị trên địa bàn huyện.

### **3. Công tác Khảo thí, Quản lý chất lượng giáo dục và CNTT**

#### **3.1. Công tác khảo thí:**

Tiếp tục rà soát, xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi, kiểm định chất lượng giáo dục, quản lý văn bằng chứng chỉ đáp ứng yêu cầu quản lý chất lượng giáo dục của tỉnh.

Tổng kết, đánh giá kết quả việc tổ chức các kỳ thi từ đó rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo tổ chức các kỳ thi đảm bảo an toàn, nghiêm túc đúng quy chế.

Các trường THPT làm tốt công tác tuyển chọn, bồi dưỡng các đội tuyển dự thi đầy đủ các môn thi Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12 THPT năm học 2021-2022.

Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức xét tốt nghiệp THCS kịp thời gian qui định, chỉ đạo các trường THCS tổ chức dạy học, rà soát, điều chỉnh hồ sơ học sinh lớp 9 chuẩn bị tốt cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023.

Tăng cường công tác quản lý văn bằng chứng chỉ theo quy định, có biện pháp hiệu quả phòng ngừa và kịp thời phát hiện tình trạng văn bằng chứng chỉ giả, mua bán văn bằng chứng chỉ; ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong công tác quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ.

### **3.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia:**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục các trường mầm non, phổ thông.

Các Trường THPT, Phòng GD&ĐT, Trung tâm GDNN-GDTX tổ chức thực hiện đúng quy định công tác tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài theo các Thông tư 17, 18, 19 của Bộ GD&ĐT.

Tăng cường xây dựng trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia theo Kế hoạch 1356/KH-UBND ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh, theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và theo khả năng của từng địa phương.

Chuẩn bị tốt cho đợt đăng ký đánh giá ngoài tháng 3/2022, tăng cường cải tiến chất lượng, hoàn thiện công tác tự đánh giá để kịp đăng ký đánh giá ngoài; các cơ sở giáo dục hết hoặc sắp hết thời gian công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia cần chủ động đề ra kế hoạch tự đánh giá để tham gia đăng ký đánh giá ngoài kịp thời và phù hợp.

### **3.3. Các hoạt động ứng dụng CNTT:**

Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 27/5/2021 về việc “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025” của UBND tỉnh.

Quan tâm việc tổ chức tập huấn giáo viên và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo hạ tầng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học phù hợp với những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Các nhà trường hình thành kho học liệu dạy học của trường; lựa chọn các học liệu có chất lượng gửi về Sở GD&ĐT để tích hợp thành kho học liệu số toàn ngành, kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia.

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường sử dụng các số điện tử thay cho sổ giấy, xây dựng không gian làm việc số ở tất cả các cơ sở giáo dục. Rà soát, cập nhật dữ liệu trường, lớp, giáo viên, học sinh để tích hợp vào cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành GD&ĐT phục vụ công tác quản lý giáo dục, báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác trên môi trường mạng với phụ huynh, học sinh và nhà trường;

bảo đảm đáp ứng các tiêu chí an toàn, an ninh thông tin khi triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị.

Tăng cường các nguồn lực, nhất là nguồn lực từ công tác xã hội hóa, chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong lĩnh vực GD&ĐT.

#### **4. Công tác Tổ chức cán bộ**

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch về công tác tổ chức cán bộ năm học 2021-2022; Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 theo Nghị định 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Căn cứ biên chế được Sở GD&ĐT và UBND các huyện, thành phố giao, các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng GD&ĐT thực hiện bổ sung, điều chỉnh, sắp xếp, bố trí giáo viên các cấp học đủ theo quy định, triển khai Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/07/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính Phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức Sở GD&ĐT và UBND huyện, thành phố phê duyệt kế hoạch, kết quả tuyển dụng và tổng hợp tình hình tuyển dụng viên chức năm học 2021-2022 theo phân cấp quản lý về tuyển dụng, sử dụng viên chức. Trong công tác tuyển dụng cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm những hạn chế, thiếu sót trong thời gian qua để thực hiện nghiêm túc các quy định và hướng dẫn hiện hành về công tác tuyển dụng viên chức. Sở GD&ĐT sẽ tiến hành kiểm tra về công tác tuyển dụng ở một số đơn vị trực thuộc Sở, Phòng GD&ĐT.

Căn cứ quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GV năm 2022 và giai đoạn 2021-2025; báo cáo Sở GD&ĐT tổng hợp xây dựng kế hoạch chung cho toàn ngành.

#### **5. Công tác kế hoạch, thông kê, tài chính, thư viện**

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện các kế hoạch phát triển GD&ĐT giai đoạn 2021-2025. Chuẩn bị, xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2022-2023.

Thực hiện báo cáo thống kê định kỳ kịp thời, đầy đủ và chính xác theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thu thập và xử lý số liệu như phần mềm EMIS. Các số liệu báo cáo được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời phục vụ

tốt cho yêu cầu phát triển giáo dục của tỉnh. Biểu mẫu báo cáo được lập xử lý trên phần mềm, số liệu chính xác, báo cáo đầy đủ kịp thời về Bộ.

Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định về quản lý tài chính, thực hiện nghiêm các quy định về thu, chi các khoản đóng góp tự nguyện của các nguồn lực khác trong xã hội và thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo qui định Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập từ năm 2022 và thực hiện xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Thực hiện nghiêm qui định các khoản thu hợp pháp trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 3072/SGD&ĐT-KHTC ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, không để xảy ra tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục công lập.

100% các cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng phần mềm kế toán và phần mềm quản lý tài sản) trong quản lý tài chính, tài sản, do đó sổ sách kế toán, báo cáo tài chính thực hiện đầy đủ theo qui định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

Thực hiện tốt và có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính: chủ động trong chi tiêu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cơ sở vật chất được duy tu sửa chữa kịp thời, thiết bị dạy học được trang bị đáp ứng yêu cầu dạy và học, cho công tác quản lý trường học. Các chế độ chính sách trong ngành giải quyết đồng bộ kịp thời đảm bảo đúng qui định và có sự thống nhất trong các cơ sở giáo dục công lập. Công tác tổng hợp quyết toán, xây dựng dự toán chi hàng năm báo cáo kịp thời cho Sở Tài chính và Bộ GD&ĐT.

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện kiểm kê tài sản theo qui định; rà soát thanh lý những tài sản hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thay thế để phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy học.

Tập trung vào chất lượng hoạt động của thư viện trường học, phục vụ cho việc thay sách chương trình giáo dục phổ thông mới. Trang bị cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phục vụ, xây dựng thư viện theo hướng mở, đáp ứng nhu cầu bạn đọc. Phần đầu 100% các trường đều có thư viện xanh hoặc góc/nơi đọc sách ngoài phòng thư viện, có máy vi tính nối mạng để bạn đọc truy cập; 100% các trường phổ thông đều có dành 1 phần kinh phí để trang bị cơ sở vật chất, bổ sung sách báo cho thư viện phù hợp với điều kiện kinh phí của từng trường và được đưa vào qui chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Xây dựng thư viện đạt chuẩn, tiên tiến, xuất sắc đối với thư viện các trường phổ thông có đủ điều kiện.

### **5. Công tác Chính trị, tư tưởng**

Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, nhất là ý thức

chấp hành pháp luật về an toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý học đường. Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến cán bộ, giáo viên và học sinh, không để xảy ra trường hợp bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức hoạt động trái pháp luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội..

Đôn đốc, nhắc nhở 100 trường học, cơ sở giáo dục phổ thông có kế hoạch cụ thể thực hiện Kế hoạch số 3094/KH-SGD&ĐT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Sở GD&ĐT về thực hiện Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030*”; theo dõi các đơn vị triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong trường học năm 2022 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

## 6. Công tác thanh tra

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các quy định của Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ mới ban hành, của Thanh tra Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh Bến Tre, Thanh tra tỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm học 2021-2022 đã đề ra; tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dư luận.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật, không để tồn đọng đơn thư; ngăn chặn, xử lý (hoặc kiến nghị xử lý) kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra và qua xử lý đơn khiếu nại, tố cáo. Xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục.

7. Tổ chức tốt việc quản lý và hướng dẫn thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ và tài liệu của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; quan tâm và đẩy mạnh hoạt động truyền thông trong giáo dục. Theo dõi, nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở giáo dục về thể thức văn bản, công tác pháp chế, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, nhất là quan tâm chất lượng, thời gian báo cáo kịp thời. Theo dõi việc thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự, trực bảo vệ cơ quan, đơn vị dịp lễ, tết, phòng chống cháy nổ.

- Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn thi đua ngành GD&ĐT năm học 2021-2022; hoàn thành bình xét thi đua năm học, báo cáo gửi Sở GD&ĐT theo thời gian quy định. Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch xã hội hóa giáo dục tại địa phương, đơn vị. Theo dõi, đánh giá việc huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục; phối hợp với các ngành, các tổ chức đoàn thể chăm lo sự



ngiệp giáo dục địa phương. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác để tạo niềm tin của xã hội về các hoạt động của ngành.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2021-2022, Sở GD&ĐT yêu cầu các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở, các Trung tâm GDNN-GDTX quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, tận dụng thời cơ, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2021-2022./.

---